

## CHỦ NGHĨA KHU VỰC ĐÔNG NAM Á VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ TỚI SỰ HỢP TÁC ASEAN - EU

Phạm Đức Thành<sup>(\*)</sup>

### I - VỀ CHỦ NGHĨA KHU VỰC ĐÔNG NAM Á

#### 1.1. Chủ nghĩa khu vực nói chung

Tìm một định nghĩa về chủ nghĩa khu vực (Regionalism) hiện nay không phải là dễ. Về mặt chính trị của thuật ngữ có thể coi chủ nghĩa khu vực là nguyên tắc hay hệ thống để phân chia một khu vực địa lý thành một khu vực cụ thể, có những đặc trưng lịch sử, văn hóa, vị trí chiến lược riêng. Chủ nghĩa khu vực có những yếu tố tích cực (thúc đẩy chủ nghĩa khu vực) và tiêu cực (khiêu khích chủ nghĩa khu vực) trong sự phát triển của khu vực và quan hệ với các khu vực khác. Có người cho rằng chủ nghĩa khu vực là một mối đe dọa tiềm tàng nhưng người khác lại coi chủ nghĩa khu vực là yếu tố tích cực, một sự hứa hẹn lâu dài.

Về chủ nghĩa khu vực hiện nay có nhiều quan niệm khác nhau. Đó là:

- 1) Những khối thương mại hay những “đại thị trường” được hình thành từ sự phát triển của chế độ tự do thương mại.
- 2) Sự phân chia thế giới về mặt địa – chính trị thành những khối sức mạnh kinh tế, chính trị, quân sự khi thì cạnh tranh với nhau, khi thì hòa hiếu, liên kết, hợp tác với nhau.
- 3) Sự hình thành một khu vực mang tính siêu quốc gia với bản sắc riêng.

Theo tiến trình phát triển của chủ nghĩa khu vực, người ta phân chia thành hai thời kỳ với hai khái niệm chủ yếu là chủ nghĩa khu vực kiểu cũ và chủ nghĩa khu vực kiểu mới.

Chủ nghĩa khu vực kiểu mới khác với chủ nghĩa khu vực kiểu cũ trên các mặt sau:

+ Chủ nghĩa khu vực kiểu cũ được hình thành trong chiến tranh lạnh, hai cực còn chủ nghĩa khu vực kiểu mới ra đời sau chiến tranh lạnh trong một trật tự thế giới đa cực đang hình thành.

+ Chủ nghĩa khu vực kiểu cũ được tạo ra từ “bên ngoài” bởi các siêu cường còn chủ nghĩa khu vực kiểu mới là một quá trình diễn ra từ “bên trong” mà các nước tham gia trong khu vực là chủ thể chính.

<sup>(\*)</sup> TS, Viện nghiên cứu Đông Nam Á, giảng viên kiêm nhiệm khoa Đông Phương, Trường Đại học KH Xã hội & Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

+ Chủ nghĩa khu vực kiểu cũ mang trong mình nó nhiều yếu tố tiêu cực hơn còn chủ nghĩa khu vực kiểu mới là một quá trình bổ xung, tiếp nhận nhiều yếu tố tích cực và mang tính toàn diện, đa chiều hơn.

## **2. Chủ nghĩa khu vực Đông Nam Á**

### *a) Quá trình hình thành*

Bàn về chủ nghĩa khu vực Đông Nam Á hiện nay chưa nhiều. Người ta hay nói đến ý thức khu vực, ít nói đến chủ nghĩa khu vực Đông Nam Á vì sợ rằng nói chủ nghĩa khu vực là nhấn mạnh đến mặt tiêu cực của khái niệm. Thực ra không phải thế. Chủ nghĩa khu vực ở Đông Nam Á đã xuất hiện cùng với quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân và phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các quốc gia Đông Nam Á. Chủ nghĩa khu vực Đông Nam Á đã trải qua các giai đoạn phát triển nhất định, đi từ phân ly, phân chia đến hội nhập, về nguồn. Quá trình diễn biến ấy đi cùng với cuộc chiến tranh lạnh và sự phân chia thế giới thành hai cực. Trước đây người ta nói có hai Đông Nam Á: một Đông Nam Á tư bản chủ nghĩa và một Đông Nam Á xã hội chủ nghĩa. Hai nhóm nước này luôn đề phòng, nghi ngờ, bất hợp tác, mâu thuẫn, thậm chí đối kháng nhau. Từ sau khi chiến tranh lạnh kết thúc, một Đông Nam Á với 10 nước trong một Hiệp hội (ASEAN) từng bước hình thành. Đây là thời kỳ của hội nhập, hợp tác cùng phát triển. Đến đây có thể khẳng định rằng chủ nghĩa khu vực kiểu mới thực sự hình thành ở Đông Nam Á.

### *b) Đặc điểm*

Khá khác biệt với nhiều khu vực địa lý khác trên thế giới, Đông Nam Á là một khu vực lịch sử – văn hóa. Nơi đây là một trong những cái nôi của loài người, có nền văn minh nông nghiệp lúa nước từ rất sớm. Về mặt nhân chủng, Đông Nam Á có nhiều chủng tộc xuất hiện sớm và tuyệt đại bộ phận thuộc ngữ hệ Nam Á.

Cư dân Đông Nam Á không mặc cảm, tự ti, kì thị chủng tộc, kỳ thị văn hóa, tôn giáo, sẵn sàng tiếp nhận những yếu tố tích cực của mọi nền văn hóa, văn minh trên thế giới. Trên cơ tầng của nền văn minh nông nghiệp lúa nước, Đông Nam Á đã tiếp nhận các nền văn hóa Ấn Độ, Trung Hoa, Trung Cận Đông và các nền văn hóa, văn minh phương Tây. Chính trong quá trình tiếp biến văn hóa ấy đã hình thành nên bản sắc văn hóa của khu vực. Đó là sự thống nhất trong đa dạng.

Cùng chính vì thế người dân Đông Nam Á sống với nhau rất hòa thuận, không có những xung đột lớn như các vùng khác trên thế giới. Ở đây không có những cuộc di dân quy mô lớn. Khả năng đoàn kết thông cảm và hợp tác giữa các dân tộc nơi đây cao hơn so với nhiều nơi khác.

Đông Nam Á lại có một vị trí chiến lược quan trọng nằm giữa hai lục địa châu Á và châu Mỹ. Nơi đây đã từng bị các thế lực phong kiến, chủ nghĩa thực dân cũ và mới xâm lược, bành trướng và chính nơi đây đã thành công trong công cuộc giải phóng dân tộc, đi lên con đường phát triển hiện đại.

Những đặc điểm nêu trên đã quy định *tính mở* là đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa khu vực Đông Nam Á (open regionalism). Đặc trưng *mở* ấy đã trở thành linh hồn, cốt lõi của chủ nghĩa khu vực Đông Nam Á. Người dân nơi đây luôn muốn xác lập thế đối trọng, cân bằng, tạo lập sự ổn định, duy trì hòa bình, thực hiện hòa hợp, hội nhập, hợp tác để cùng phát triển.

### *c) Những biểu hiện cụ thể của chủ nghĩa khu vực mở Đông Nam Á*

Trước hết chủ nghĩa khu vực kiểu mới Đông Nam Á đã được thể hiện rõ nét trong tiến trình hội nhập của các quốc gia trong khu vực vào ASEAN. Ngay trong chiến tranh lạnh, khi thành lập ASEAN (1967), chủ nghĩa khu vực mở đã được thể hiện rõ nét trong Tuyên bố Bangkok rằng Hiệp hội sẵn sàng mở cửa cho tất cả các nước trong khu vực tham gia. Chủ nghĩa khu vực kiểu mới Đông Nam Á còn được thể hiện rõ nét trong Tuyên bố ZOPFAN, trong Hiệp ước Bali... Cho đến hôm nay chủ nghĩa khu vực mở đã thành công với một ASEAN 10 nước. Mặc dù ASEAN 10 đang đứng trước nhiều thách thức của sự phát triển không đồng đều nhưng với chủ nghĩa khu vực mở của mình ASEAN hiện đang cùng nhau tìm ra những hướng khắc phục để cùng tồn tại, cùng phát triển.

Chủ nghĩa khu vực mở Đông Nam Á được bộc lộ rõ nét nhất trong tiến trình thiết lập quan hệ, sự hợp tác giữa ASEAN với các nước, các nhóm nước ngoài khu vực. Cho đến nay ASEAN đã thiết lập quan hệ, hợp tác kinh tế với các nước lớn trên thế giới như: Quan hệ ASEAN-Mỹ; ASEAN-Nga; ASEAN-Australia + Newzealand; ASEAN-Ấn Độ, ASEAN-EU; đặc biệt là đang triển khai hợp tác ASEAN + 3 (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc).

Trong số các mối quan hệ hợp tác nói trên, ngày nay hợp tác ASEAN+3 mà trong đó hợp tác ASEAN + Trung Quốc đang được triển khai với những bước đi có hiệu quả nhất. Đành rằng còn có nhiều thách thức, hạn chế trong mối quan hệ hợp tác này nhưng cả hai phía ASEAN và Trung Quốc đang cần nhau. Chính vì thế, hợp tác ASEAN + Trung Quốc đã trở thành một đòn bẩy quan trọng kích thích các quan hệ, hợp tác giữa ASEAN với các nước, các nhóm nước khác.

Như vậy là vì lợi ích phát triển của khu vực, của các quốc gia trong khu vực đã dẫn đến việc hình thành xu hướng lớn của khu vực là sẵn sàng tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác với thế giới bên ngoài. Tất nhiên không phải hoàn toàn là như vậy. Cái cốt lõi, linh hồn và là nền tảng sâu sa của mọi mối quan hệ, sự hợp tác của Đông Nam Á

với thế giới bên ngoài là chủ nghĩa khu vực mở. Chắc chắn rằng chủ nghĩa khu vực mở Đông Nam Á sẽ góp phần quan trọng vào việc khắc phục những khiếm khuyết của khu vực, tạo nhiều điều kiện thuận lợi để Đông Nam Á ổn định, hợp tác, phát triển lâu dài và bền vững

## II - ẢNH HƯỞNG CỦA CHỦ NGHĨA KHU VỰC ĐÔNG NAM Á TỚI SỰ HỢP TÁC ASEAN-EU

### 1. Hiện trạng quan hệ

Tính từ 1972 với ASEAN-EC và từ 1994 đến nay với ASEAN-EU thì quan hệ giữa hai tổ chức này đã trải qua những giai đoạn phát triển từ thấp đến cao và đã có được những kết quả bước đầu đáng ghi nhận trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị.

#### a) Về kinh tế

Quan hệ thương mại giữa ASEAN-EU phát triển khá ổn định. Buôn bán hai chiều mở rộng với nhịp độ 20%; xuất khẩu từ ASEAN sang EU cũng ngày càng mở rộng. EU trở thành thị trường lớn thứ hai của ASEAN và ngược lại ASEAN là nơi xuất khẩu lớn thứ ba của EU. Từ năm 1980 đến 1999 xuất khẩu của EU sang ASEAN tăng gấp 5 lần. Tổng kim ngạch mậu dịch của EU với ASEAN năm 1999 đạt 86 tỷ Euro, đưa ASEAN lên vị trí đối tác thương mại lớn thứ ba của EU sau Mỹ, Nhật Bản. Xuất khẩu của EU sang ASEAN năm 1999 đạt 31 tỷ Euro, đưa ASEAN trở thành thị trường lớn thứ 5 của châu Âu, sau Mỹ, Nhật Bản, Địa Trung Hải và châu Mỹ Latinh.

Đầu tư trực tiếp của EU vào ASEAN cũng tăng. Trong những năm 1980 và đầu những năm 1990, đầu tư trực tiếp từ EU vào ASEAN đạt 4 tỷ Euro (1997).

Tuy nhiên hợp tác kinh tế giữa hai bên chưa đạt được những bước tiến như mong muốn, ưu đãi thương mại của EU cho ASEAN chưa thỏa đáng; các sản phẩm hàng dệt và nông phẩm của các nước ASEAN vẫn vấp phải hàng rào thuế quan và sự khó tính của thị trường EU. Ngay trong hiệp định hợp tác hai bên (1980) cũng không xác định rõ mối quan hệ đặc biệt nào giữa EU và ASEAN. Cho đến nay thương mại ASEAN-EU nhỏ hơn nhiều so với thương mại ASEAN-Mỹ, ASEAN-Nhật. Về đầu tư của EU vào ASEAN cũng giảm rõ rệt, năm 1998 giảm còn 2,9 tỷ Euro. Trong khi đó FDI từ EU vào Đông Bắc Á tăng lên 7 tỷ Euro, năm 1999 tăng lên 16,7 tỷ Euro tăng gấp 4 lần vào ASEAN.

#### b) Chính trị

Trong những năm 1980 quan hệ hợp tác chính trị ASEAN-EU đã có những thành công nhất định. Hợp tác chính trị chủ yếu được tiến hành thông qua cơ chế hội nghị Bộ trưởng. Gần đây các vấn đề chính trị an ninh cũng được thảo luận tại cơ chế đối thoại

ARF và tại các diễn đàn khác của Liên Hiệp Quốc. Những năm 1990 EU tham gia ARF và đã thông báo cho ASEAN về những kinh nghiệm của Tổ chức an ninh hợp tác châu Âu (OSCE).

Tuy nhiên trong hợp tác kinh tế và chính trị giữa ASEAN và EU vẫn có nhiều tồn tại. Chẳng hạn trong quan hệ giữa hai bên không có một cơ chế vận động tự nhiên như châu Mỹ Latinh và Châu Phi. Các nước như Tây Ban Nha luôn ủng hộ châu Mỹ Latinh, Pháp, Bỉ luôn ủng hộ khu vực châu Phi.

Trong quan hệ chính trị giữa hai bên vẫn còn vướng mắc về vấn đề nhân quyền. Ngày 29/11/1991 Hội đồng châu Âu ra nghị quyết đưa các điều khoản nhân quyền vào tất cả các hiệp định kinh tế giữa EU với bên ngoài. Do vậy, EU liên tục đòi phải có điều khoản đó trong hiệp định ASEAN và EU, điển hình chi quan điểm này là vấn đề Myanmar. Năm 2000 hội nghị Bộ trưởng ASEAN-EU họp, họ chỉ có 3 đại diện cấp bộ trưởng ngoại giao tham dự và chỉ thảo luận tình hình chính trị Myanmar mà không quan tâm tới quan hệ ASEAN-EU.

Trong quan hệ, EU luôn nhằm vào từng nước cụ thể trong ASEAN và luôn dựa vào quyền phủ quyết của từng nước hoặc một số nước thành viên trong EU, gây ra nhiều cản trở cho quan hệ EU- ASEAN.

## **2. Nguyên cơ của hiện tình**

Một câu hỏi đặt ra là nguyên cơ nào dẫn đến quan hệ ASEAN-EU vẫn còn dậm chân tại chỗ, chưa có những bước tiến đáng kể?

+ Phía ASEAN:

Như phần trên đã trình bày, các nước Đông Nam Á không bao giờ mặc cảm, tự ti, kỳ thị, lại luôn mang trong mình chủ nghĩa khu vực mở và thêm vào đấy lại là chủ trương hết sức thực dụng của các nước đang phát triển muốn tranh thủ nhanh vốn, kỹ thuật, kinh nghiệm quản lý và thị trường từ các nước phát triển nên các nước Đông Nam Á rất mong muốn tăng cường quan hệ, hợp tác với tất cả các nước và nhóm nước ngoài khu vực trong đó có quan hệ với EU.

+ Phía EU:

Qua thực tế cho thấy một phần do sự khác biệt về cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động, trình độ phát triển giữa EU và ASEAN nên không tránh khỏi những trở ngại trong hợp tác.

Nhưng quan trọng hơn, EU luôn muốn tìm kiếm một vai trò lớn hơn trong chính sách đối với châu Á, mà trong đó ASEAN chỉ là một bộ phận. Do vậy trong khi EU tăng cường quan hệ hợp tác Á-Âu để tìm kiếm những thị trường lớn hơn, có lợi hơn thì lại



thiếu một chiến lược cụ thể đối với Đông Nam Á, chưa thực sự thấy cần thiết phải quan tâm đến ASEAN với tư cách một tổ chức khu vực hiện hữu ở Đông Nam Á. EU chỉ quan tâm đến những vấn đề cụ thể của từng nước cụ thể trong khu vực Đông Nam Á.

### 3. Hướng khắc phục

Ngày nay ASEAN tuy đang phải đối phó với những thách thức của bản thân trong phục hồi kinh tế, phát triển bền vững và cả những vấn đề của toàn cầu trong bối cảnh toàn cầu hóa, nhưng ASEAN đang ngày càng gia tăng vị thế trong hợp tác với các nước, nhóm nước bên ngoài khu vực. Trong các cặp quan hệ, hợp tác ấy người ta nói nhiều đến hợp tác Đông Á (ASEAN + 3) mà hạt nhân của nó là hợp tác ASEAN + 1, trong đó tiêu biểu là hợp tác ASEAN + Trung Quốc. Với một lộ trình cụ thể, khả thi, bắt đầu từ 2004 khu vực mậu dịch tự do ASEAN + Trung Quốc sẽ bắt đầu thực hiện việc cắt giảm thuế trong một số mặt hàng của hai bên và dự kiến sau 10 năm sẽ hoàn thành. Nếu như lộ trình này thành công thì đây sẽ là một khu vực mậu dịch tự do lớn nhất thế giới với 1,8 tỷ dân. Sự ra đời hợp tác ASEAN + Trung Quốc đã trở thành chất xúc tác cực mạnh cho các quan hệ hợp tác khác như ASEAN + Nhật Bản, ASEAN + Hàn Quốc vận hành nhanh hơn. Tiếp theo đó các quan hệ hợp tác như ASEAN+Australia-Newzealand, ASEAN+Ấn Độ... sẽ được chuẩn bị tích cực hơn nhiều.

Trong bối cảnh ấy, quan hệ ASEAN-EU sẽ như thế nào? Nếu EU chỉ đặt trọng tâm vào Đông Bắc Á thì khi quan hệ ASEAN + 3 từng bước trở thành hiện thực, EU sẽ đứng ở đâu trong mối quan hệ đa chiều này?

Còn nếu chậm chân trong việc tăng cường quan hệ hợp tác với ASEAN thì EU sẽ thu được lợi gì từ ASEAN – những quốc gia Đông Nam Á ở thời điểm đó đã có nhiều quan hệ hợp tác với thế giới bên ngoài?

Do vậy, hai bên ASEAN và EU nên sớm cùng nhau tìm cách khắc phục những trở ngại về sự khác biệt trong cơ cấu, nguyên tắc hoạt động, những bất đồng về dân chủ, nhân quyền và những trở ngại khác.

Chúng ta tin cả hai phía ASEAN và EU vốn đều tôn thờ chủ nghĩa khu vực mở, nhất định quan hệ hợp tác giữa EU-ASEAN sẽ sớm phát triển lên một tầm cao mới.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Huy Khoát, Quan hệ EU-ASEAN trên đường phát triển, *Tạp chí Nghiên cứu châu Âu*.

2. Nguyễn Thu Mỹ, *Hợp tác ASEAN-EU: tình hình và triển vọng, trong ASEAN hôm nay và triển vọng trong thế kỷ 21*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998.
3. Marry Farrell, Peter Pogany, *Globalization and Regional Economic Integration: Problems and Prospects*, Institute for International Relations, Hà Nội, 2000.
4. Thanh Nga, Quan hệ ASEAN – Liên minh châu Âu, *Tạp chí kiến thức quốc phòng hiện đại*, 5-2002.
5. Tôn Sinh Thành, Hợp tác ASEAN-EU: thực trạng và triển vọng, *Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á*, 3-1999.
6. The Random House Dictionary of the English language; 2<sup>nd</sup> Edition Newyork, Random House, 1987.
7. Trends and Issues in East Asia 1999, Tokyo, FASID, 1999.
8. Trends and Issues in East Asia 2000, Tokyo, FASID, 2000.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, SOC., SCI., HUMAN., T.XVIII, N<sub>0</sub>4, 2002

## REGIONALISM IN SOUTHEAST ASI AND ITS IMPACTS ON ASEAN-EU COOPERATION

**Dr. Pham Duc Thanh**

*Institute of Southeast Asian Studies*

1) Discussing regionalism today, people bring forward many different views and concepts. However, many people have accepted the concept of real regionalism or the so-called neo-regionalism. This regionalism is based mainly on the foundation of equality, cooperation, mutual dependence, co-existence, and co-development

The process of forming and developing regionalism in Southeast Asia following the above view is one of the issues currently discussed by regional researchers. However, up to now all international researchers acknowledge that Southeast Asia is a region of great variety in every aspect but it is also a historical, cultural, strategically important region in Asia-Pacific. That is the unity in diversity.

That unity and diversity has created an open character of regionalism in Southeast Asia. Also because of that, Southeast Asia always wants to establish the balance, stability, peace, agreement, cooperation for development.

2) The open regionalism in Southeast Asia was evidently presented after the end of the Cold War. It has been shown more and more clearly during the integration process of regional countries, establishment of relations, alignment and cooperation with countries and groups of countries outside the region to receive fund, technology, management expertise, and implementation of two-way trade. They are the relations between ASEAN-America, ASEAN-Australia-New Zealand, ASEAN-India, ASEAN-EU, ASEAN + 3 and ASEAN + 1 cooperation... Many relations are being reinforced and such trade and investment cooperation is being formed.

So, it is clear that regionalism in Southeast Asia is the spirit and the deep-rooted basis of all relations and cooperation between Southeast Asia and the outside world. Surely the open regionalism in Southeast Asia will contribute an important part to the stability, cooperation and long-term development in the region.

3) Up to now, the EU-ASEAN relation has been in a stalemate and lack of significant progress. That may not be the fault of regionalism in Southeast Asia, but probably because EU has not really interested in Southeast Asia, always thought of Southeast Asia as one part in the process of East Asian integration, and ASEAN being only part of Asia-Europe relation.

To enhance the EU-ASEAN relation, it may be necessary for EU to review its strategy toward Southeast Asia, a region that most big countries want to step up relations and establish trade and investment cooperation relation.